

Bản án số: 18/2021/HS-ST

Ngày 29/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Văn Sơn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Cường và ông Nguyễn Xuân Tạng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hà Anh B - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Tô Quang H – Tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/6/1988, tại TY, Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn TB, xã TL, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn T và bà Hoàng Thị Th; vợ: Nguyễn Thị Thu H và 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án: Ngày 22/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện TY xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 16/6/2020, ra trại về địa phương.

Tiền sự: Không.

Bị can đầu thú ngày 26/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TY, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

*** Người bị hại:** Chị Đinh Thị Hồng Q – sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn TB, xã TL, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Hoàng Văn N – sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn TB, xã TL, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Lê Việt B – sinh năm 1986. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 25/4/2021, chị Đinh Thị Hồng Q đến chơi nhà anh Vũ Ngọc Hiền tại thôn Thác Bưởi 2, xã TL, huyện TY. Khi đến nơi, chị Q dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen – bạc biển kiểm soát (BKS) 14X1-014.48 sát lề đường bên phải trước cửa nhà, không rút chìa khóa và đi vào trong nhà anh Hiền. Lợi dụng sơ hở này, Tô Quang H lúc đó đang đi bộ qua khu vực trên đã trộm cắp chiếc xe trên, mở chìa khóa điện, khởi động và điều khiển xe đi theo hướng cầu ngầm TY rồi đến khu vực ngã ba khu công nghiệp Texhong thuộc huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh và bán chiếc xe cho một người đàn ông không quen biết với giá 2.500.000đ (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*). Sau đó, Hòa bắt xe ô tô khách về huyện TY tiêu xài hết số tiền trên. Ngày 26/4/2021, Hòa đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TY đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 465/KLĐG ngày 29/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện TY, xác định: chiếc xe mô tô BKS 14X1-014.48 trị giá 4.800.000đ (*bốn triệu tám trăm nghìn đồng*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tô Quang H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị hại chị Đinh Thị Hồng Q, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn N và người làm chứng Lê Việt B có lời khai phù hợp với nội dung vụ án.

Bị hại chị Đinh Thị Hồng Q yêu cầu Bị cáo H phải bồi thường số tiền 4.800.000 đồng (do chiếc xe mô tô BKS 14X1-014.48 không thu hồi được) và đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY truy tố Tô Quang H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị xử bị cáo tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo H từ 12 đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo, bị hại không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy

định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Biên bản làm việc; Sơ đồ xác định vị trí; Kết luận định giá tài sản và Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 25/4/2021, tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Thác Bưởi 2, xã TL, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh, Tô Quang H có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút trộm cắp của chị Đinh Thị Hồng Q một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen – bạc, BKS 14X1-014.48 trị giá 4.800.000đ (*bốn triệu tám trăm nghìn đồng*).

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách N hình sự, nhận thức được hành vi của mình vi phạm pháp luật, nhưng lười tu dưỡng, thích hưởng thụ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H có 01 tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đến ngày 16/6/2020 mới chấp hành xong. Vì vậy lần phạm tội này Bị cáo H bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách N hình sự “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách N hình sự: Bị cáo ra đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách N hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo trong độ tuổi lao động, khỏe mạnh, đã có 01 tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, nhưng thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, lười lao động, thích hưởng thụ thành quả lao động của người khác nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền, nhưng xét thấy: Bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung nêu trên đối với bị cáo.

[7] Về trách N dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Tô Quang H và bị

hại Đinh Thị Hồng Q. Buộc bị cáo Tô Quang H phải bồi thường cho chị Đinh Thị Hồng Q số tiền 4.800.000 đồng (tiền thiệt hại chiếc xe mô tô BKS 14X1-014.48 bị mất).

[8] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TY đã ra thông báo truy tìm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đen – bạc, gắn BKS 14X1-014.48, đến nay chưa tìm được vật chứng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000399, cấp cho xe mô tô BKS 14X1-014.48, mang tên Trần Trung Tuyến. Hội đồng xét xử đã buộc bị cáo Tô Quang H phải bồi thường toàn bộ trị giá chiếc xe do bị mất, nên giao Chứng nhận đăng ký xe mô tô trên cho Công an huyện TY xử lý theo thẩm quyền.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện TY tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, về nhân thân, về tình tiết giảm nhẹ trách N hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng, án phí vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Tô Quang H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Tô Quang H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 26/4/2021).

2. Về trách N dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13; Điều 468, Điều 357, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao.

Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo Tô Quang H và bị hại Đinh Thị Hồng Q. Buộc Bị cáo Tô Quang H có nghĩa vụ phải bồi thường cho bị hại Đinh Thị Hồng Q 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm nghìn), là tiền chiếc xe mô tô BKS 14X1-014.48 bị mất.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả số tiền nêu trên, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Giao 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000399, cấp cho xe mô tô BKS 14X1-

014.48, mang tên Trần Trung Tuyền cho cơ quan Công an huyện TY xử lý theo thẩm quyền.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Tô Quang H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Tô Quang H và bị hại Đinh Thị Hồng Q có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Bị cáo, bị hại;
- Thi hành án hình sự huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kim Văn Sơn